

TUẦN 26
Tiết 1: CHÀO CỜ
Tập trung toàn trường

Tiết 2: TOÁN
PHÉP CHIA PHÂN SỐ

I. MỤC TIÊU:

- 1. Kiến thức:** HS biết thực hiện phép chia hai phân số: lấy phân số thứ nhất nhân với phân số thứ hai đảo ngược.
- 2. Kỹ năng:** HS thực hiện được các phép chia hai phân số qua các bài tập theo yêu cầu.
- 3. Thái độ:** HS hứng thú học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- 1. Giáo viên:** - Bảng nhóm.
- 2. Học sinh:** - SGK, vở nháp.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	1. Kiểm tra bài cũ:	+ Tìm 2/ 5 của 30? + Nêu cách tìm phân số của một số? - GV nhận xét, đánh giá.	- 1 HS lên bảng làm bài, 1 HS trả lời. - Cả lớp nhận xét, bổ sung.
15'	2. Bài mới:		
1'	a. Giới thiệu bài:	- GV giới thiệu bài.	- HS nghe.
14'	b. Giới thiệu phép chia phân số:	* GV nêu ví dụ (SGK). - Gợi ý HS nêu cách giải. $\frac{7}{15} : \frac{2}{3}$ -> GV ghi bảng: $15 \cdot \frac{2}{3}$ - GV hướng dẫn: $\frac{7}{15} : \frac{2}{3} = \frac{7}{15} \times \frac{3}{2} = \frac{21}{30} = \frac{7}{10} \text{ (m)}$ - Vậy chiều dài của hình chữ nhật là $\frac{7}{10}$ m. - Cho HS thử lại bằng phép nhân. $\frac{7}{10} \times \frac{2}{3} = \frac{14}{30} = \frac{7}{15}$ - Cho HS nhắc lại cách chia hai phân số trên. - Cho HS vận dụng tính:	* HS theo dõi. - 1 HS nêu. - HS theo dõi. - 2 HS nêu. - 1 HS lên bảng tính, HS

		$\frac{3}{7} : \frac{4}{5} = ?$ - Yêu cầu HS dựa vào VD trên nêu cách chia hai phân số. - Gọi HS đọc quy tắc (SGK).	khác tính vào nháp. - 1 HS nêu. - 3, 4 HS đọc quy tắc chia phân số.
17' 3'	3. Thực hành: a. Bài 1: (3 số đầu). - Viết phân số đảo ngược.	* Gọi HS đọc Y/c bài tập. - Cho HS tự làm bài vào vở. - Gọi HS đọc KQ. - Nhận xét, chốt KQ đúng.	* 1HS đọc Y/c bài tập. - HS tự làm bài vào vở. - HS nối tiếp nhau đọc KQ.
8'	b. Bài tập 2: Tính.	* Gọi HS đọc Y/c bài tập. - Cho HS tự làm bài vào vở. - Gọi HS chữa bài, nêu cách làm. - GV cùng HS cả lớp nhận xét, sửa chữa. - Chốt KQ đúng. - Gọi HS nhắc lại cách chia hai phân số.	* 1 HS đọc. - Cả lớp làm bài vào vở. - 3 HS lên bảng chữa bài. - Lớp nhận xét, bổ sung. $\text{a) } \frac{3}{7} : \frac{5}{8} = \frac{3}{7} \times \frac{8}{5} = \frac{24}{35}$ $\text{b) } \frac{8}{7} : \frac{3}{4} = \frac{8}{7} \times \frac{4}{3} = \frac{24}{21}$ $\text{c) } \frac{1}{3} : \frac{1}{2} = \frac{1}{3} \times \frac{2}{1} = \frac{2}{3}$
6'	c. Bài 3a: Tính.	* Gọi HS đọc y/c BT. - Cho HS tự làm bài. 3 HS lên chữa bài. - Nhận xét, chốt KQ đúng. $+ \text{KQ: } \frac{10}{21}; \frac{2}{3}; \frac{5}{7}$	* 1 HS nêu. - Cả lớp làm vào vở. - 3 HS lên bảng làm bài. - Lớp nhận xét.
3'	4. . Củng cố - Dặn dò:	* Nêu quy tắc chia hai phân số? - Nhận xét tiết học. - Dặn HS về ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	* 1 HS nêu. - HS nghe.

Tiết 3: TẬP ĐỌC THẮNG BIỂN

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** HS đọc đúng, rõ ràng, rành mạch bài tập đọc; ngắt, nghỉ hơi đúng.
- Hiểu ND: Ca ngợi lòng dũng cảm, ý chí quyết thắng của con người trong cuộc đấu tranh chống thiên tai, bảo vệ con đê, giữ gìn cuộc sống bình yên.
- Kĩ năng:** Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài với giọng sôi nổi, biết nhấn giọng các từ ngữ gọi tả.
- Thái độ:** Giáo dục HS lòng dũng cảm, tính kiên trì.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Giáo viên:** - Tranh minh họa bài đọc SGK.
- Học sinh:** - SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	1. Kiểm tra bài cũ.	- Đọc thuộc lòng <i>Bài thơ về tiểu đội xe không kính</i> . - Nêu nội dung bài. - GV nhận xét.	- HS đọc bài. - 1 HS nêu ND bài. - Nhận xét.
2'	2. Bài mới: a. Giới thiệu bài:	* Cho HS xem tranh minh họa bài TĐ -> GV giới thiệu bài.	* HS quan sát tranh, nêu nội dung tranh.
12'	b. Hướng dẫn luyện đọc.	* Gọi HS đọc bài. - HD chia đoạn.. - Gọi HS đọc nối tiếp 3 đoạn. -> GV sửa lỗi phát âm. - Gọi HS đọc lần 2, kết hợp giải nghĩa từ. - Luyện đọc theo cặp. - Gọi HS đọc toàn bài. - GV đọc mẫu.	* 1 HS đọc toàn bài. - HS chia 3 đoạn. - HS đọc nối tiếp đoạn lần 1. - Luyện đọc phát âm. - HS đọc nối tiếp lần 2. 1 HS đọc chú giải. - Từng cặp đọc bài. - 1 HS khá đọc. - HS theo dõi.
8'	c. Tìm hiểu bài:	* Cho HS đọc thầm toàn bài. - Cuộc chiến đấu giữa con người với bão biển được miêu tả theo trình tự như thế nào? - Gọi HS đọc đoạn 1. + Tìm những từ ngữ, hình ảnh nói lên sự đe dọa của	* HS đọc thầm. - HS trả lời: Biển đe dọa – biển tấn công – người thắng biển. - 1 HS đọc. + Gió bắt đầu mạnh, nước biển càng dữ, biển cả

		<p>con bão biển?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc thầm đoạn 2. + Cuộc tấn công dữ dội của con bão biển được miêu tả như thế nào? + Đoạn 1, 2 tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật gì để miêu tả hình ảnh của biển cả? + Tác giả sử dụng biện pháp ấy có tác dụng gì? <p>- Đọc đoạn 3.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Những từ ngữ hình ảnh nào thể hiện lòng dũng cảm, sức mạnh và chiến thắng của con người trước cơn bão biển? + Nêu ý nghĩa của bài? <p>* Gọi HS đọc nối tiếp toàn bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc bài với giọng như thế nào? - GV đọc diễn cảm đoạn 2 - Cho HS luyện đọc diễn cảm theo cặp. - Thi đọc diễn cảm. - GV nhận xét, bình chọn. 	<p>muốn nuốt tươi con đê mỏng manh ...</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. + Con bão có sức phá hủy tưởng như không gì cản nổi: Như một đàn cá voi lớn, + Biện pháp so sánh: như con cá mập đớp con chim, như đàn voi lớn. + Biện pháp nhân hóa: Biển cả muốn nuốt tươi con đê mỏng manh...Khắc họa rõ nét mối nguy hiểm của cơn bão ở biển. - 1 HS đọc. + Hơn hai chục thanh niên mỗi người vác một vác vệt, nhảy xuống dòng nước đang cuốn dữ ... + HS nêu. <p>* 3 HS đọc bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời. - HS theo dõi. - HS đọc theo cặp. - 3 HS thi đọc diễn cảm.
10'	d. Đọc diễn cảm:		
3'	3. Củng cố- Dặn dò:	<ul style="list-style-type: none"> * Nêu nội dung của bài. - Nhận xét giờ học. - Dặn HS chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> * 1 HS nêu. - HS nghe.

TUẦN 26
Tiết 1: CHÀO CỜ
Tập trung toàn trường

Tiết 2: TOÁN
LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:** HS thực hiện được phép chia hai phân số.
2. **Kĩ năng:** HS vận dụng để giải toán về tìm thành phần chưa biết trong phép nhân, phép chia phân số.
3. **Thái độ:** Giáo dục HS tính chính xác, khoa học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

1. **Giáo viên:** - Bảng nhóm phụ.
2. **Học sinh:** - SGK, vở nháp.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	1. Kiểm tra bài cũ:	- Nêu quy tắc chia hai phân số. - Tính: $\frac{3}{5} : \frac{8}{5} = ?$ $\frac{9}{10} : \frac{7}{8} = ?$ -> Nhận xét, đánh giá.	- 1 HS nêu. - 2 HS lên bảng làm bài, cả lớp viết nháp. - Nhận xét, sửa chữa.
32'	2. Luyện tập.		
17'	a. Bài 1: - Tính rồi rút gọn.	* Đọc yêu cầu của bài. - Gọi HS nhắc lại cách rút gọn phân số. - Y/c HS làm bài vào vở. - Gọi 2 HS chữa bài. - HD nhận xét, sửa chữa. - GV chốt KQ đúng. a) $\frac{3}{5} : \frac{3}{4} = \frac{3}{5} \times \frac{4}{3} = \frac{4}{5}$; $\frac{2}{5} : \frac{3}{10} = \frac{2}{5} \times \frac{10}{3} = \frac{4}{3}$; $\frac{9}{8} : \frac{3}{4} = \frac{9}{8} \times \frac{4}{3} = \frac{3}{2}$	* HS đọc. - 1 HS nêu. - HS làm vào vở. 2 HS lên bảng làm bài. - Nhận xét, sửa chữa. b/ $\frac{1}{4} : \frac{1}{2} = \frac{1}{4} \times \frac{2}{1} = \frac{1}{2}$; $\frac{1}{8} : \frac{1}{6} = \frac{1}{8} \times \frac{6}{1} = \frac{3}{4}$
15'	b. Bài 2: - Tìm x.	* Gọi HS đọc y/c của bài. - Thảo luận nhóm để biết cách tìm thành phần chưa biết của phép tính.	* 1 HS đọc. - Thảo luận nhóm 2. + Đại diện nhóm trả lời. (Tìm thừa số, số chia).

3'	3. Củng cố - Dặn dò:	<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS làm bài vào vở. 2 HS làm bảng lớp. - HD nhận xét, sửa chữa. - Chốt lời giải đúng. a) $\frac{3}{5} x x = \frac{4}{7}$ <li style="padding-left: 40px;">$x = \frac{4}{7} : \frac{3}{5}$ <li style="padding-left: 40px;">$x = \frac{20}{21}$ - Cho HS đổi vở kiểm tra. * Nhận xét giờ học. - Dặn HS ôn bài và chuẩn bị bài sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm vào vở. - 2 HS làm trên bảng. - Cả lớp nhận xét, sửa chữa. b) $\frac{1}{8} : x = \frac{1}{5}$ <li style="padding-left: 40px;">$x = \frac{1}{8} : \frac{1}{5}$ <li style="padding-left: 40px;">$x = \frac{5}{8}$ - Đổi vở kiểm tra. * HS lắng nghe.
----	---------------------------------------	--	---

Tiết 4: ĐẠO ĐỨC

TÍCH CỰC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG NHÂN ĐẠO (tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** HS nêu được ý nghĩa của hoạt động nhân đạo.
- Kĩ năng:** Nêu được ví dụ về hoạt động nhân đạo. Thông cảm với bạn bè và những người gặp khó khăn, hoạn nạn ở lớp, ở trường và cộng đồng.
- Thái độ:** Tích cực tham gia một số hoạt động nhân đạo ở lớp, ở trường, ở địa phương phù hợp với khả năng và vận động bạn bè, gia đình cùng tham gia.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Giáo viên:** - 3 tấm bìa: xanh, đỏ, trắng.
- Học sinh:** - SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	1. Kiểm tra bài cũ:	- Nêu một số việc em đã làm để bảo vệ công trình công cộng. - GV nhận xét.	- 2 HS nêu. - Nhận xét.
1'	2. Bài mới: a. Giới thiệu bài:	* GV giới thiệu bài.	* HS nghe.
12'	b. Tìm hiểu thông tin:	* Cho HS đọc thông tin và thảo luận câu hỏi 1, 2 SGK - Gọi HS trình bày ý kiến. -> GV kết luận: <i>Trẻ em và nhân dân ở các vùng bị thiên tai hoặc có chiến tranh đã phải chịu nhiều khó khăn, thiệt thòi. Chúng ta cần cảm thông chia sẻ với họ, quyên góp tiền của để giúp đỡ họ. Đó là một hoạt động nhân đạo.</i>	* Đọc thông tin. - Thảo luận nhóm 2. - HS trình bày. - HS nghe.
16'	3. Luyện tập: a. Bài 2 :	* HS đọc đề bài. - Thảo luận nhóm. - Các nhóm trình bày. - GV cùng HS nhận xét. -> GV Kết luận: <i>Việc làm trong tình huống a, c là đúng.</i> - <i>Việc làm trong tình huống b là sai: vì không</i>	* Đọc đề bài. - Thảo luận nhóm 2 . - Trình bày. - Nhận xét. -> HS nghe.

		<p><i>phải xuất phát từ tâm lòng cảm thông, mong muốn chia sẻ với người tàn tật, mà chỉ để lấy thành tích cho bản thân.</i></p>	
	<p>b. Bài 3 : - Bày tỏ ý kiến .</p>	<p>* Gọi HS đọc đề bài. - Tổ chức HS bày tỏ ý kiến bằng cách thể hiện bìa: Đỏ - đúng; xanh – sai. - GV đọc các ý kiến. - HS bày tỏ ý kiến. -> GV Kết luận ý đúng;</p>	<p>* 1 HS đọc. - Giờ thể bày tỏ ý kiến của mình.</p>
3'	4. Ghi nhớ.	<p>* Gọi HS đọc ghi nhớ (SGK) - Cho HS liên hệ thực tế.</p>	<p>* 3 HS đọc ghi nhớ. - HS liên hệ.</p>
3'	5. Củng cố- Dặn dò:	<p>* Nhận xét giờ học. - Dặn HS sưu tầm các thông tin, truyện, tấm gương, ca dao, tục ngữ,... về các hoạt động nhân đạo.</p>	<p>* HS nghe.</p>